

Số: 169 /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày 12 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục phổ thông năm 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;
- Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục;
- Hướng dẫn số 2348/HD-BGDĐT ngày 19/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nội dung Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;
- Kế hoạch số 2236/KH-BGDĐT ngày 05/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” năm 2026;
- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 08/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”;
- Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 trên địa bàn thành phố;
- Kế hoạch số 9429/KH-SGDĐT ngày 08/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp;
- Căn cứ tình hình thực tiễn công tác phòng, chống ma túy tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Tiêu Dự án 03 tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Nâng cao nhận thức, kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy; tăng cường năng lực tự bảo vệ trước các nguy cơ liên quan đến ma túy cho cán bộ, giáo viên, người lao động (CBGVNV) và học sinh.

- Góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; phòng ngừa từ sớm, từ xa nguy cơ ma túy xâm nhập vào trường học.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy phải được triển khai thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy với đánh giá, xếp loại thi đua hằng năm. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát để việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế, đặc điểm lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương, lực lượng công an và các cơ quan, tổ chức liên quan.

III. MỤC TIÊU

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông (bao gồm: trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên) ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện Tiêu Dự án 03 năm 2026.

- Mỗi nhà trường bảo đảm triển khai tối thiểu 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy/năm với nội dung, hình thức phù hợp đối tượng và điều kiện thực tế.

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy thông qua các hình thức khác nhau, trong đó tối thiểu 20% học sinh được tham gia trực tiếp các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong năm 2026.

- Mỗi nhà trường xây dựng và triển khai mô hình “Trường học không ma túy” phù hợp với điều kiện thực tế.

- 100% nhà trường tổ chức cho CBGVNV và học sinh ký cam kết không sử dụng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và vi phạm pháp luật về ma túy dưới bất kỳ hình thức nào.

- 100% cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục phòng, chống ma túy của nhà trường được trang bị kiến thức và kỹ năng pháp luật về phòng, chống ma túy để có đủ năng lực thực hiện việc tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong giảng dạy chính khóa, ngoại khóa và kịp thời xử lý các trường hợp học sinh vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

- 100% CBGVNV được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy.

- Không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy trong nhà trường.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống ma túy

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu Dự án 03 năm 2026 phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của từng đơn vị; xác định rõ mục tiêu, lộ trình, giải pháp và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân¹.

- Kiện toàn hoặc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy của nhà trường (có thể tích hợp trong Ban Chỉ đạo phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật nếu đã có) do người đứng đầu làm Trưởng ban; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Rà soát, xây dựng kiện toàn và tổ chức triển khai hiệu quả quy chế quản lý học sinh, trong đó có nội dung về phòng chống ma túy.

- Đưa nội dung phòng, chống ma túy vào chương trình kiểm tra, giám sát nội bộ; thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất để kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh bảo đảm việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế và đạt mục tiêu đề ra.

2. Triển khai chương trình, tài liệu và học liệu giáo dục phòng, chống ma túy

- Tổ chức tiếp nhận, phổ biến và hướng dẫn sử dụng thống nhất bộ tài liệu, học liệu, bài giảng điện tử giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh do Bộ GDĐT ban hành (dự kiến thời gian triển khai vào tháng 8-9/2026).

3. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực truyền thông cho đội ngũ giáo viên và lực lượng nòng cốt

- Xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên phòng, chống ma túy đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Cử lực lượng nòng cốt, đặc biệt là đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, cán bộ phụ trách công tác chính trị tư tưởng - học sinh sinh viên, cán bộ làm công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy do Bộ GDĐT, Công an thành phố, Sở GDĐT tổ chức.

- Trên cơ sở đội ngũ cốt cán được tập huấn, các nhà trường tiếp tục triển khai bồi dưỡng nhân rộng diện đại trà nhằm tạo mạng lưới tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy rộng khắp, thống nhất và bền vững trong toàn đơn vị.

4. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương và thành phố về phòng, chống ma túy đến toàn thể

¹ Các nhà trường hoàn thành việc ban hành kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 03 năm 2026 trước 31/01/2026.

CBGVNV, phụ huynh và học sinh nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trong nhà trường.

- Xây dựng, duy trì và cập nhật các chuyên mục tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên website, cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thông nội bộ, mạng xã hội chính thức của nhà trường.

- Phối hợp với lực lượng Công an tổ chức tuyên truyền tác hại của ma túy và kỹ năng phòng, chống ma túy cho CBGVNV và học sinh với nội dung phù hợp, hình thức đổi mới, tăng tính tương tác với người học.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động cao điểm: “Tháng hành động phòng, chống ma túy” (tháng 6 hằng năm), “Ngày toàn dân phòng, chống ma túy” (26/6), “Ngày Pháp luật Việt Nam” (09/11).

- Lồng ghép các nội dung giáo dục về phòng, chống ma túy vào chương trình đào tạo, học phần kỹ năng và các hoạt động giáo dục khác phù hợp với đối tượng người học, trong đó chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa và tự bảo vệ trước các nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Tổ chức cho CBGVNV và học sinh² ký cam kết không sử dụng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và vi phạm pháp luật về ma túy dưới bất kỳ hình thức nào.

- Hưởng ứng, tham gia các hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng chống ma túy cho học sinh và hội thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng chống ma túy cho đội ngũ giáo viên phổ thông do Bộ GDĐT tổ chức (dự kiến thời gian tháng 8-11/2026).

- Phối hợp với các cơ quan báo, đài truyền thông về hoạt động phòng, chống ma túy tại đơn vị.

5. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh

- Tăng cường xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh học đường; gắn công tác phòng, chống ma túy với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao lành mạnh, tạo sân chơi bổ ích, góp phần thu hút học sinh tham gia các hoạt động bổ ích, lành mạnh, tránh xa tệ nạn, góp phần phòng ngừa từ sớm, từ xa các nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT.

6. Thiết lập và vận hành cơ chế phối hợp liên ngành

- Thiết lập, duy trì và vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm liên quan đến ma túy, đảm bảo xử lý kịp thời, bảo mật thông tin.

- Xây dựng, rà soát và thực hiện quy chế phối hợp giữa nhà trường với lực lượng Công an, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình

² Học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông

học sinh trong công tác quản lý học sinh, phòng ngừa nguy cơ ma túy xâm nhập học đường.

- Phối hợp với lực lượng chức năng rà soát, phát hiện các trường hợp người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy là CBGVNV và học sinh (nếu có) để tổ chức đưa đi cai nghiện hoặc quản lý theo quy định.

7. Phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp đối với học sinh có nguy cơ

- Tổ chức rà soát, phân loại học sinh có nguy cơ theo từng học kỳ; lập hồ sơ quản lý và kế hoạch hỗ trợ riêng; tăng cường tuyên truyền, tư vấn tâm lý sâu cho nhóm học sinh này nhằm giáo dục nhận thức, chỉnh hướng hành vi và ngăn chặn nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế tại cơ sở cai nghiện ma túy; phối hợp tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề với những người đã từng cai nghiện nhằm giúp học sinh nhận thức rõ hậu quả của ma túy từ góc nhìn thực tế, củng cố kỹ năng phòng tránh và hình thành thái độ đúng đắn trước các nguy cơ từ ma túy.

8. Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ sở giáo dục báo cáo kết quả triển khai kế hoạch năm 2026 về Sở GDĐT đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ GDĐT.

Đề bảo đảm việc tổng hợp số liệu nhanh chóng, khoa học và thống nhất trong điều kiện quy mô số lượng cơ sở giáo dục lớn, đề nghị các cơ sở giáo dục thực hiện báo cáo bằng hình thức cung cấp thông tin, số liệu theo hình thức trực tuyến. Cụ thể:

+ Báo cáo định kỳ: Thực hiện 02 kỳ/năm (báo cáo kỳ 1 gửi trước ngày 15/5/2026, báo cáo kỳ 2 gửi trước ngày 15/11/2026).

Đề cương báo cáo và biểu cung cấp số liệu cập nhật theo đường link sau:

<https://forms.gle/ayxkXyub2NdpXfeJA>

+ Báo cáo đột xuất: Thực hiện theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền khi cần thiết.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, Sở GDĐT đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu phối hợp chỉ đạo, quản lý các cơ sở giáo dục trên địa bàn; yêu cầu các phòng chuyên môn thuộc Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị thuộc phạm vi phụ trách; yêu cầu Hiệu trưởng /Thủ trưởng các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai trong năm 2026 và chịu trách nhiệm về kết quả

thực hiện tại đơn vị. Chủ động phối hợp với cơ quan đầu mối của Sở GDĐT, các cơ quan chức năng và các tổ chức đoàn thể tại địa phương có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về ma túy tại đơn vị do nguyên nhân chủ quan, buông lỏng quản lý, kết quả thực hiện được gắn với đánh giá thi đua, xếp loại cuối năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở³) để hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Vụ HSSV - Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c);
- Công an thành phố (để p/h);
- UBND xã, phường, đặc khu (để p/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Các cơ sở GDPT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Uông Minh Long

³ Đ/c Nguyễn Thị Phương Thảo: Phó Chánh Văn phòng (0904.099.212)
Đ/c Phạm Công Dương: Chuyên viên Văn phòng (0972.380.388)